

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2017/HS-ST
Ngày 24-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH HÀ GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Anh L.**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị L.**
2. Bà **Trần Thị H.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt C** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thu H** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 451/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Bị cáo: **VƯƠNG VĂN C** - Sinh ngày 14 tháng 01 năm 1998 tại huyện A, tỉnh Hà Giang.

Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Văn B – Sinh năm 1973; Con bà: Chúng Thị T – Sinh năm 1972; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;

Hiện đang bị áp dụng theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 19/LCĐKNCT ngày 05-6-2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A; Hôm nay có mặt.

Người bị hại: Anh **Nông Văn Ch** – Sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng anh **Lộc Văn H** – Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

- Người làm chứng anh **Nông Hùng V** – Sinh năm: 1999; Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người làm chứng anh **Lộc Văn N** – Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Văn C - Sinh năm: 1998 có người yêu là Lý Thị H - Sinh năm: 2000; vào khoảng đầu tháng 3-2017 Nông Văn Ch nhắn tin qua điện thoại tán tỉnh Lý Thị H, C biết được nên giữa C và Ch đã nhắn tin bằng điện thoại khiêu khích với nhau.

Đến tối ngày 15-3-2017, C và H được mời đến dự sinh nhật của Nông Hùng V - Sinh năm: 1999; Trú tại: Thôn P, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Tại bữa cơm hôm đó cũng có sự tham gia của Ch. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong một số người xuống dưới sân chơi (*nhà của V là nhà sàn*), C cũng xuống dưới sân đợi H dọn dẹp trên nhà. Lúc này khi đang đứng ở mép sân giáp đường liên thôn và nhìn thấy Ch ở gần đó, C gọi Ch lại gần và hỏi tin nhắn trong điện thoại của C có phải do Ch nhắn không, Ch xác nhận là đúng. Sau khi lời qua tiếng lại, C dùng tay phải đẩy vào ngực Ch, ngay sau đó Ch dùng tay phải đẩy lại vào ngực C, rồi dùng tay trái túm cổ áo, tay phải giơ lên tát 01 cái trúng vào vùng mặt bên trái của C. Thấy đánh nhau, Lộc Văn H liền vào can, nhưng Ch vẫn tiếp tục tát 01 cái trúng vào phần mặt trái của C. Cùng lúc đó, C dùng tay phải, móc con dao gấp để ở túi quần trước bên phải (*C mang theo để phòng thân*), bấm khóa để lưỡi dao mở ra, rồi cầm dao hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái, đâm 01 nhát trúng hạ sườn trái của Ch. Lúc này, mọi người can ngăn nên hai người không đánh nhau nữa, C gấp dao lại cất rồi điều khiển xe mô tô ra thành phố Hà Giang, Ch được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hà Giang.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 33b/TgT ngày 17-4-2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hà Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nông Văn Ch tại thời điểm giám định là 14% (*Mười bốn phần trăm*).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra việc, Vương Văn C đã tự thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ phần dân sự (*bao gồm tiền viện phí, tổn hại sức khỏe và các chi phí khác*). Do vậy, Nông Văn Ch không yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí nào khác và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Vương Văn C.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao gấp màu đen, tổng chiều dài 17,1 cm; chuôi dao dài 9,6 cm; lưỡi dao dài 7,5 cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 2cm.

- 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

Đối với chiếc áo phông cộc tay màu tím Nông Văn Ch mặc khi bị Vương Văn C dùng dao đâm, do chiếc áo đã bị cắt ra để sơ cứu tại Trạm

y tế xã B, nên Nông Hùng Vương đã vớt chiếc áo ở vườn trước cổng Trạm y tế. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại cáo trạng số: 24/C.tr-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang. Quyết định truy tố đối với bị cáo Vương Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vương Văn C từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về phần dân sự: Bị cáo Vương Văn C đã tự thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ phần dân sự (*bao gồm tiền viện phí, tổn hại sức khỏe và các chi phí khác*) cho người bị hại Nông Văn Ch. Do vậy, anh Nông Văn Ch không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm khoản chi phí nào. Do vậy không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

01 con dao gấp màu đen, tổng chiều dài 17,1 cm; chuôi dao dài 9,6 cm; lưỡi dao dài 7,5 cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 2cm.

Trả lại cho bị cáo Vương Văn C:

01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

(Theo như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện A ngày 01-11-2017.)

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 21 giờ ngày 15/3/2017 trong lúc xảy ra mâu thuẫn giữa C và Ch, bị cáo C đã có hành vi dùng dao nhọn đâm 01 nhát trúng hạ sườn trái của anh Nông Văn Ch. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Ch là 14% (Mười bốn phần trăm). Bị cáo Vương Văn C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Nông Văn Ch công nhận phần trình bày của bị cáo Vương Văn C là đúng. Anh Ch nhận thấy hành vi của mình cũng có một phần lỗi. Anh Ch và bị cáo C đã thỏa thuận với nhau về phần bồi thường trách nhiệm dân sự, nay anh Ch không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự. Anh Ch đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo C. Ngoài ra, không có ý kiến gì bổ sung.

Người làm chứng đã khai tại hồ sơ và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Vương Văn C khai nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ ngày 15-3-2017 giữa bị cáo Vương Văn C và anh Nông Văn Ch có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, bị cáo C đã có hành vi dùng dao nhọn đâm 01 nhát trúng hạ sườn trái của anh Ch. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nông Văn Ch là 14% (Mười bốn phần trăm). Bị cáo Vương Văn C là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Lời nhận tội của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Vương Văn C đã có hành vi cố ý trực tiếp gây thương tích cho bị hại anh Nông Văn Ch đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người được quy định trong Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vương Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 về việc “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự”. Như quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội.

Tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm...”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo C đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại Ch, đã làm mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy cần lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo, để bị cáo có thời gian rèn luyện tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung loại tội phạm này.

Xét nhân thân bị cáo C chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại có một phần lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo điểm b, p khoản 1,

khoản 2 Điều 46; Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 4 của Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng tình tiết có lợi cho bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vương Văn C đã tự thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ phần dân sự (*bao gồm tiền viện phí, tổn hại sức khỏe và các chi phí khác*) cho người bị hại Nông Văn Ch. Do vậy, anh Ch không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm khoản chi phí nào. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

Tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

01 con dao gập màu đen, tổng chiều dài 17,1 cm; chuôi dao dài 9,6 cm; lưỡi dao dài 7,5 cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 2cm.

Trả lại cho bị cáo Vương Văn C:

01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

(Theo như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện A ngày 01-11-2017.)

Theo Điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Vương Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại theo quy định tại Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với hành vi của Nông Văn Ch đánh bị cáo C, do không để lại thương tích nên C không đề nghị giải quyết. Ngày 02/10/2017, Công an huyện A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của Nông Văn Ch theo điểm a khoản 2 Điều 5 Chương II Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vương Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo C đi chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

01 con dao gập màu đen, tổng chiều dài 17,1 cm; chuôi dao dài 9,6 cm; lưỡi dao dài 7,5 cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 2cm.

Trả lại cho bị cáo Vương Văn C:

01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện A ngày 01-11-2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Buộc bị cáo Vương Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-11-2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Thi hành án huyện A;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Anh Luyện